

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HẢI AN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2022/HS-ST  
Ngày 28-6-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Sơn Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Minh Hằng

Ông Lê Văn Vinh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lưu Văn T**, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 4A34 C, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số 17/284 đường 208 xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Tr và bà Trần Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết T1 và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 06 ngày 20/4/2000 của Tòa án nhân dân thị xã Đồ Sơn xử phạt Lưu Văn T 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại Bản án số 107/2015/HSST ngày 21/9/2015, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Lưu Văn T 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 29/8/2017, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/4/2017 (đã được xóa án tích); tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân về trong thời hạn 24

tháng, ngày 29/4/2021 được tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính (đã được xóa); bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 04/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo Lưu Văn T bị tạm giữ ngày 25/5/2022, chuyển tạm giam ngày 31/5/2022 theo Lệnh tạm giam số 22/LTG-CAKA ngày 31/5/2022 của Công an quận Kiến An; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 ngày 30/3/2022, bị cáo Lưu Văn T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo BKS: 15D1 – 083.51 đi từ nhà trọ của bạn của bị cáo T tại số 37/1 đường L, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng đến khu vực đường tàu M, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) 300.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông nhận 300.000 đồng, đưa cho bị cáo T 01 túi nilon kích thước khoảng 2x2cm đựng ma túy đá. Bị cáo T để túi ma túy vào hộc phía trước bên trái của xe mô tô BKS: 15D1 - 08351, đi tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo T đi đến ngõ 447 đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị tổ tuần tra đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải An phối hợp với Công an phường Đ, quận H kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo T vừa mua được. Ngoài ra, Cơ quan Công an tạm giữ của bị cáo T 01 chiếc xe mô tô mang BKS: 15D1 – 083.51.

Tại Bản Kết luận giám định số 122/KL-KTHS(MT) ngày 31/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của bị cáo Lưu Văn T là ma túy, có khối lượng là 0,43 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 03 tháng 6 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Lưu Văn T từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Thành. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì giấy có dấu niêm phong số 122MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có số lượng ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 30/3/2022 tại ngõ 447 đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, bị cáo Lưu Văn T bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép 0,43 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lưu Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân

[7] Bị cáo Lưu Văn T có hai tiền án và một tiền sự. Tại Bản án số 06 ngày 20/4/2000 của Tòa án nhân dân thị xã Đồ Sơn xử phạt bị cáo Lưu Văn T 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại Bản án số 107/2015/HSST ngày 21/9/2015, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo Lưu Văn T 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 29/8/2017, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/4/2017. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày

24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân về trong thời hạn 24 tháng, ngày 29/4/2021 được tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính. Mặc dù bị cáo Lưu Văn T có hai tiền án đều đã được xóa án tích, một tiền sự đã được xóa nhưng phải đánh giá bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng

[8] Bị cáo Lưu Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lưu Văn T.

- Về xử lý vật chứng:

[11] 01 niêm phong bằng bì giấy có dấu niêm phong số 122MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có số lượng ma túy còn lại sau giám định. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS 15D1- 08351 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lưu Văn Tr, sinh năm 1956, nơi cư trú: Số 17/284 đường 208 xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, bố đẻ của bị cáo Lưu Văn T. Ông Tr không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy và có đơn xin Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe trên cho ông Trọng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lưu Văn T, hiện không xác định được lý lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ lập hồ sơ xử lý.

- Về án phí:

[14] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lưu Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lưu Văn T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2022 theo Lệnh tạm giữ của Công an quận Kiến An. Trừ cho bị cáo 04 ngày tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 04/4/2022 theo Lệnh tạm giữ của Công an quận Hải An.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Lưu Văn T.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì giấy có dấu niêm phong số 122MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có số lượng ma túy còn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 6 năm 2022 giữa Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Lưu Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- Công an quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Hải An;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sơn Thị Nhân**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



